

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2024/HNGĐ-ST

Ngày 06 tháng 5 năm 2024

V/v tranh chấp "Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hữu Lộc.

Ông Đỗ Ngọc Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa: Bà Phạm Trà My – Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 768/2023/TLST-HNGĐ ngày 19/12/2023 về "xin ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phụng H; Sinh năm 1994 (xin vắng)

Địa chỉ thường trú: ấp MP, xã MP, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh Lê Thanh S; Sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: 44/12 LTK, Phường K, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phụng H trình bày:

Chị và anh S tự tìm hiểu và tiến hành lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Phong vào ngày 20/6/2022. Sau khi cưới vợ chồng về nhà mẹ ruột tôi để chung sống. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc vì anh S thường xuyên ăn nhậu, cá độ đá gà và còn gây nợ. Anh S đã bỏ nhà đi từ tháng 02/2023 đến nay.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay chị H yêu cầu Tòa án giải:

- Về hôn nhân: Chị H yêu cầu được ly hôn với anh Lê Thanh S.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 14/9/2022 hiện đang sống với mẹ. Khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi con chung. Không yêu cầu anh S cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Thanh S đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của chị H.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử sự từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử chuẩn bị nghị án đều đúng theo trình tự do Bộ luật tố tụng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng yêu cầu khởi kiện của ông Giàu là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Phụng H và anh Lê Thanh S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 160/2022, ngày 20/6/2022. Ngày 09/8/2023, chị H nộp đơn yêu cầu được ly hôn với anh S, đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh S cư trú tại 44/12 Lý Thường Kiệt, Phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Nguyên đơn chị H có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Lê Thanh S đã được Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có mặt để dự phiên tòa mà không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh S theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phụng H và anh Lê Thanh S được UBND xã Mỹ Phong cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 160/2022, ngày 20/6/2022 nên xác định hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Tại đơn khởi kiện và trong suốt quá trình giải quyết vụ án chị H trình bày, anh chị tự tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Phong. Sau khi cưới vợ chồng về nhà mẹ ruột chị H để chung sống. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc vì anh S thường xuyên ăn nhậu, cá độ đá gà và còn gây nợ. Anh S đã bỏ nhà đi từ tháng 02/2023 đến nay.

Xét thấy, từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa xét xử hôm nay, Tòa án đã triệu tập anh S đến để tham dự, nhưng anh S vắng mặt không có lý do, nên không đưa ra được một biện pháp cụ thể nào để hàn gắn lại mối quan hệ vợ chồng. Việc anh S không đến dự phiên tòa là mặc nhiên từ bỏ cơ hội để vợ chồng đoàn tụ với nhau. Hiện tại, chị H trình bày không còn tình cảm, không muốn tiếp tục chung sống đời sống vợ chồng với anh S nên đã nộp đơn ly hôn và vẫn cương quyết ly hôn, cho thấy cuộc sống vợ chồng anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị H khai trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Lê Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 14/9/2022. Tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 quy định: *“Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”* nên để tránh xáo trộn cuộc sống của cháu và xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên, chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu Lê Nguyễn Ngọc N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho là có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Hằng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và khoản 2 Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình;

Khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; khoản 2 Điều 479 Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Phượng H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phụng H được ly hôn với anh Lê Thanh Sang

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 14/9/2022. Khi ly hôn giao con chung cho chị H chăm sóc, giáo dục con chung. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Phụng H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phụng H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0005503, ngày 19/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Phụng H và anh Lê Thanh S có quyền kháng cáo bản án trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Mỹ Tho;
- Cục THADS TP Mỹ Tho;
- UBND xã Mỹ Phong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Liên